

Bản án số: **56/2021/HS-ST**
Ngày 20-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Bc, sinh năm 1983 tại U Minh, Cà Mau; Nơi cư trú: ấp CG, xã VKT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Nguyễn Tùng T và bà Đặng Thị L; vợ là Trần Cẩm T1 (đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Võ Văn Bh1, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp CG, xã VKT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; xin vắng mặt.

+ Phạm Kiên Bh2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp CG, xã VKT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; xin vắng mặt.

+ Trần Văn Bh3, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp 11, xã KT, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 12/4/2021, Nguyễn Văn Bc điều khiển vô máy đi từ nhà tại ấp CG, xã VKT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang ra hướng vàm Tiểu Dừa với ý định tìm tài sản để lấy trộm. Bc điều khiển vô máy ra đến bờ kè vàm Tiểu Dừa thì nhìn thấy đồng lúa đây có khoảng 70 đến 80 cái lúa của ông Võ Văn Bh1 đang phơi trên bờ kè, xung quanh không có nhà và không có người trong giữ, nên Bc lấy trộm 24 cái lúa bỏ xuống vô máy rồi điều khiển vô máy chạy về nhà. Khi đến nhà của anh Phạm Kiên Bh2, cách nhà của Bc khoảng 300 mét, thì Bc nhìn thấy chiếc ghe biển của anh Bh2 đậu dưới bến, Bc cặp vô máy vào ghe thì thấy dưới ghe không có người, nên bước qua ghe lấy cây kiếm mang theo sẵn tháo lấy trộm 01 cái bình ắc qui 120GS, 01 cây đèn pha chiếu sáng hiệu SATURA 3314, SAF-Y-05, 01 bộ điện đàm hiệu AT708, 01 cái loa phát thanh hiệu PEAK. Sau khi lấy trộm được tài sản của anh Bh2, Bc điều khiển vô máy chạy về xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau để tìm nơi bán số tài sản trên. Khi đến cổng Xáng Mới thuộc xã Khánh Hội thì bị Công an xã Khánh Hội mời về trụ sở làm việc cùng với số vật chứng gồm: 50 cái lúa đây các loại cùng các tài sản lấy trộm trên ghe của anh Phạm Kiên Bh2.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Bc khai nhận lấy trộm 24 cái lúa đây của ông Võ Văn Bh1, 26 cái lúa còn lại Bc khai mua lại của một người không biết tên ở xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, nhưng không có gì để chứng minh. Sau đó, ông Trần Văn Bh3, thường trú ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trước đó có bị mất trộm lúa vào ngày 17/3/2021 đã đến Cơ quan điều tra nhận dạng. Thông qua đặc điểm tài sản ông Bh3 đã nhận dạng được 14 cái lúa loại 25 vành, lưới lúa 3,5 cm, màu xanh trong tổng số 26 cái lúa. Còn lại 12 cái lúa chưa tìm được chủ sở hữu. Nguyễn Văn Bc cũng đã khai nhận lấy trộm một số tài sản trên ghe của anh Phạm Kiên Bh2 gồm: 01 cái bình ắc qui 120GS; 01 cây đèn pha chiếu sáng hiệu SATURA 3314, SAF-Y-05; 01 bộ điện đàm hiệu AT708; 01 cái loa phát thanh hiệu PEAK.

Tại bản kết luận định giá số 11/KL-HĐĐG, ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện An Minh kết luận:

- 24 cái lúa đây loại lúa 29 vành, lưới thân lúa 02cm màu trắng, lưới đuôi lúa 1,5cm màu xanh. Tại thời điểm mất trộm ngày 12/4/2021 có giá 4.514.400 đồng;

- 14 cái lú dây loại lú 25 vành, lưới lú 3,5cm màu xanh. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 12/4/2021 có giá là 3.024.000 đồng;

- 01 cái bình ắc quy 120GS. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 12/4/2021 có giá là 1.920.000 đồng;

- 01 cây đèn pha chiếu sáng hiệu SATURA 3314, SAF-Y-05. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 12/4/2021 có giá là 338.550 đồng;

- 01 bộ điện đàm hiệu AT 708. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 12/4/2021 có giá là 1.440.000 đồng;

- 01 loa phát thanh hiệu PEAK. Tại thời điểm bị mất trộm ngày 12/4/2021 có giá 176.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản cần định giá: 11.412.950 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 60 cái lú dây; 01 cái bình ắc quy 120GS; 01 cây đèn pha chiếu sáng hiệu SATURA 3314, SAF-Y-05; 01 bộ điện đàm hiệu AT708; 01 cái loa phát thanh hiệu PEAK để phục vụ điều tra, sau khi điều tra xong đã trả lại cho những người bị hại. Riêng 12 cái lú dây chưa tìm được chủ sở hữu, CQĐT đã ra thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đã hết thời hạn thông báo không có người đến nhận nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Riêng chiếc vỏ Composite hiệu Đức Tài dài 7,2m và máy Wangguaro 6.0HP bị cáo Bc dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là của ông Huỳnh Văn Bé ông ngoại của Bc cho mượn, khi Bc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ông Bé không hay biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Bé.

Về trách nhiệm dân sự, những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS-AM ngày 20-10-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Văn Bc về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc phạm tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc từ 06 đến 09 tháng tù; Về dân sự, bị hại đã nhận tài sản không yêu cầu gì nên không xét; về vật chứng đã xử lý xong.

- Bị cáo: Thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình

bày là đã biết lỗi, hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại: Các bị hại vắng mặt, trong đơn xin vắng mặt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với các bị hại.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 12/4/2021, tại tuyến đường sông thuộc ấp CG, xã VKT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Nguyễn Văn Bc có hành vi trộm cắp 24 cái cái lú dây của bị hại Võ Văn Bh1; 14 cái lú dây của bị hại Trần Văn Bh3; 01 cái bình ắc qui, 01 cây đèn pha chiếu sáng, 01 bộ điện đàm, 01 cái loa phát thanh của bị hại Phạm Kiên Bh2. Tổng giá trị tài sản bị cáo Bc trộm cắp có giá trị là 11.412.950 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo Bc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ; khi chiếm đoạt tài sản bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị còn lại tại thời điểm bị lấy trộm là 11.412.950 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Bc phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân. Bị cáo liên tục thực hiện nhiều hành vi chiếm

đoạt của nhiều bị hại nên cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại đã nhận lại được tài sản và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, thấy cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm để răn đe, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cũng cần thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, từ trước đến khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật để có phần giảm nhẹ, phù hợp với tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự, các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[8] Về vật chứng, đã được xử lý xong nên không xét. Đối với các tang vật không tìm được chủ sở hữu, cơ quan điều tra đã thông báo nhưng không có người nhận nên tịch thu sung ngân sách.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Bc phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bc 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2- Về trách nhiệm dân sự, các bị hại không yêu cầu nên không xét.

3- Về vật chứng, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 12 (Mười hai) cái lú dây loại 29 vành, lưới lú 02cm, đuôi lú 1,5cm đã qua sử dụng (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 34/QĐ-VKS-AM ngày 20-10-2021 của VKSND huyện An Minh).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20-12-2021).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X.VKT, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công